

Số: /KH-UBND

Bàn Thạch, ngày tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai các hoạt động Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn phường Bàn Thạch 6 tháng cuối năm 2025 và năm 2026

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW ngày 21/3/2025 của Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về Kế hoạch triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”;

Căn cứ Công văn số 3233/BKHCN-KHTC ngày 18/07/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026;

Thực hiện Công văn số 382/SKHCN-KHTC ngày 25/07/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc xây dựng kế hoạch KH, CN, ĐMST, CDS và dự toán ngân sách KH&CN năm 2026;

UBND phường Bàn Thạch ban hành Kế hoạch triển khai các hoạt động Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn phường Bàn Thạch 6 tháng cuối năm 2025 và năm 2026 như sau:

I. Kết quả hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn phường Bàn Thạch trong giai đoạn 2021 -2025

Thực hiện Chương trình số 10-CTr/TU, ngày 23/7/2021 về triển khai thực hiện Nghị Quyết số 04-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 368/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 về Chuyển đổi số gắn với xây dựng đô thị thông minh thành phố Tam Kỳ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 9058/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 về ban hành Đề án Chuyển đổi số gắn với xây dựng đô thị thông minh thành phố Tam Kỳ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Trong giai đoạn 2021 -2025, phường Tân Thạnh, phường Hoà Thuận và xã Tam Thăng đã tập trung lãnh đạo hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu theo nghị quyết đề ra, 03 địa phương luôn nằm trong top đầu của thành phố Tam Kỳ về hoạt động chuyển đổi số, cụ thể như sau:

1. Về nhận thức số:

- Ba địa phương tăng cường và đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến các nghị quyết, quyết định, chương trình, kế hoạch của Trung ương, của tỉnh Quảng Nam, của thành phố Tam Kỳ nâng cao nhận thức, kiến thức về chuyển đổi số đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cũng như tạo được sự lan tỏa, đồng thuận của người dân, tổ chức và doanh nghiệp trên địa bàn.

- Công Thông tin điện tử, Hệ thống truyền thanh địa phương tập trung, đẩy mạnh tuyên truyền thường xuyên về Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Tổ chức chuỗi hoạt động hưởng ứng Ngày chuyển đổi số quốc gia hằng năm. Trong đợt cao điểm hưởng ứng Ngày chuyển đổi số Quốc gia 10/10, Công an ba địa phương đã tăng cường tuyên truyền triển khai thi hành Luật Căn cước năm 2023; ra quân thu nhận hồ sơ định danh điện tử mức 2.

- Phát huy vai trò của Tổ công nghệ cộng đồng và đoàn viên thanh niên trong công tác chuyển đổi số; Tổ chức các ngày hội về chuyển đổi số; Tổ chức phát động hưởng ứng, tuyên truyền hướng dẫn người dân thanh toán không dùng tiền mặt tại các điểm chợ, khu phố kinh doanh trên địa bàn. Có nhiều mô hình, cách làm hay về chuyển đổi số.

- Tuyên truyền, hỗ trợ các hộ kinh doanh ứng dụng công nghệ số trong kinh doanh: website, sàn thương mại điện tử, mua bán trực tuyến, thanh toán trực tuyến, hợp đồng điện tử, nộp thuế điện tử, hóa đơn điện tử...; đưa sản phẩm OCOP, đặc sản địa phương lên sàn TMĐT (phối hợp Bưu điện: sàn Postmart.vn, bưu chính Viettel: sàn Voso.vn).

2. Về phát triển hạ tầng số:

- Đường truyền cáp quang đã kéo đến 100% thôn, khối phố. Sóng thông tin di động 3G, 4G, 5G đã phủ sóng kịp thời, đảm bảo theo từng năm. Tăng cường phổ cập, khuyến khích người dân sử dụng dữ liệu di động tốc độ cao 3G, 4G, 5G và sử dụng thiết bị di động thông minh.

- Trong giai đoạn 2021 -2025, phường Tân Thạnh, phường Hoà Thuận và xã Tam Thăng đã được UBND thành phố Tam Kỳ đầu tư hạ tầng CNTT cơ bản đảm bảo, đáp ứng tốt yêu cầu triển khai Chính quyền điện tử, Chính quyền số, Kinh tế số, Xã hội số. 100% CBCCVC và người lao động có máy tính, 100% cán bộ lãnh đạo được cấp chứng thư số chuyên dụng; Bên cạnh đó, từ nguồn kinh phí Chuyển đổi số, địa phương chủ động nâng cấp hạ tầng mạng LAN, mua sắm trang thiết bị tại Bộ phận Một cửa giúp giải quyết kịp thời hồ sơ Thủ tục hành chính và mang lại sự hài lòng cho cá nhân, tổ chức.

- Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến của phường Tân Thạnh, phường Hoà Thuận và xã Tam Thăng đảm bảo kết nối thông suốt với các điểm cầu của thành phố, của tỉnh Quảng Nam và trung ương, phục vụ tốt các Hội nghị trực tuyến của địa phương.

- Hệ thống truyền thanh ứng dụng CNTT-VT (Truyền thanh IP) đã được đầu tư đồng bộ với 44 cụm loa thu, phát sóng, cơ bản đã được kết nối với Hệ thống thông tin nguồn của thành phố Tam Kỳ.

- 100% nhà văn hóa thôn, khối phố được trang bị máy tính, máy in và lắp đặt wifi Internet công cộng.

3. Về phát triển nền tảng số:

- 100% CBCCVV và người lao động được cấp tài khoản, xử lý công việc trên Hệ thống quản lý văn bản điều hành đúng quy trình điện tử, văn bản đi có ký số đạt trên 90%.

- Hoàn thành 100% nhiệm vụ được UBND thành phố giao trong phân hệ giám sát nhiệm vụ.

- 100% lãnh đạo, cán bộ công chức có liên quan đều thành thạo tiếp nhận, xử lý và trả kết quả TTHC cho người dân và doanh nghiệp trên phần mềm giải quyết thủ tục hành chính.

4. Về phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp:

- Cổng thông tin điện tử của phường Tân Thạnh, phường Hoà Thuận và xã Tam Thăng đã cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ, đảm bảo số lượng tin bài, tần suất đăng tin phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn.

- Hệ thống thông tin một cửa điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp của tỉnh Quảng Nam đã được địa phương tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ đáp ứng tốt yêu cầu phục vụ công tác tiếp nhận, xử lý hồ sơ và trả kết quả cho người dân và doanh nghiệp đảm bảo theo quy định tại Nghị định 61/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ. Đồng thời, địa phương đã tập trung triển khai đồng bộ, hiệu quả các mô hình, giải pháp như: “Mô hình Công dân không viết” năm 2021; giải pháp thí điểm chỉ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến 02 ngày trong tuần trong năm 2022 và 04 ngày trong tuần năm 2023; mô hình “Ngày thứ 7- Ngày hội công dân số” tại Nhà văn hóa thôn/khối phố... từ những mô hình trên, DVC trực tuyến toàn địa phương tăng đáng kể theo từng năm, đến tháng 6/2025, tỷ lệ hồ sơ DVC trực tuyến đạt trên 95% và tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên 90%.

II. Kế hoạch hoạt động năm 2026

1. Mục tiêu tổng quát

Phấn đấu hoàn thành các mục tiêu Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn phường Bàn Thạch, xác định các lĩnh vực ưu tiên tập trung đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số như giáo dục, y tế...

Phấn đấu phường Bàn Thạch nằm trong nhóm xếp hạng khá của thành phố Đà Nẵng về xếp hạng đánh giá chỉ số Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Triển khai thực hiện Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đồng bộ trên phạm vi toàn phường; tiếp tục triển khai Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên các lĩnh vực ưu tiên phục vụ thúc đẩy kinh tế, xã hội của phường phát triển nhanh bền vững; đổi mới căn bản hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan, đơn vị thuộc phường; phát triển môi trường số an toàn, tiện ích phục vụ tốt nhu cầu sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và nhu cầu đời sống người dân trên địa bàn phường.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Phát triển Chính quyền số

- 100% hồ sơ công việc trong cơ quan, đơn vị thuộc phường được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ thuộc bí mật nhà nước).
- 100% cơ sở dữ liệu dùng chung do cấp trên triển khai được cập nhật số liệu thường xuyên, khai thác sử dụng có hiệu quả.
- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, chính quyền các cấp được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo của thành phố.
- 80% hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến toàn trình, 95% hồ sơ TTHC được giải quyết trực tuyến một phần.
- Trên 80% thanh toán trực tuyến trong giải quyết TTHC, DVC trực tuyến.
- Phần đầu trên 95% người dân có VneID mức 2 sử dụng thành thạo dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến.
- 100% kết quả giải quyết TTHC của cá nhân được lưu trữ điện tử với số định danh cá nhân là một thông tin bắt buộc phục vụ cho kết nối, chia sẻ, tái sử dụng. Tối thiểu 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.
- Tối thiểu 20% số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của phường được kiến nghị đơn giản hóa.
- 95% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.
- 90% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa.

2.2. Phát triển kinh tế số

- Phần đầu tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử đạt 100%.
- Phần đầu tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử đạt trên 80%.
- Phần đầu tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt 70%.
- 100% sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP của phường tham gia các sàn thương mại điện tử/trang thông tin điện tử.
- Phần đầu tăng 20% doanh thu từ sản phẩm OCOP của phường vào năm 2026.

2.3. Phát triển xã hội số

- Xây dựng ít nhất 1 mô hình ‘Tổ dân phố số’ vào năm 2026.
- Phần đầu 90% hộ gia đình có điện thoại thông minh/máy tính có đường Internet cáp quang băng rộng.
- Phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh.

- 100% nhà văn hóa tổ dân phố có lắp đặt wifi phục vụ người dân.
- Phân đầu 70% dân số được cấp định danh điện tử.
- 100% các trường học có ứng dụng công nghệ số trong công tác dạy học và hoạt động quản lý; 100% trường học sử dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để thanh toán các khoản phí có liên quan.
- Phân đầu 95% người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử.

2.4. Mục tiêu về phát triển hạ tầng CNTT và an toàn thông tin

- 100% hệ thống thông tin toàn phường được xác định, phê duyệt cấp độ và 100% hệ thống thông tin được triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt.
- 100% cán bộ công chức, viên chức và người lao động của các cơ quan được tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin.
- 100% cán bộ chuyên trách CNTT của các cơ quan được đào tạo, bồi dưỡng về an toàn thông tin.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

3.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số

- Thành lập Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính, chuyển đổi số và Đề án 06 phường Bàn Thạch.
- Tập trung các hoạt động của Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính, chuyển đổi số và Đề án 06 phường Bàn Thạch, các thành viên Ban Chỉ đạo, phòng Văn hóa - Xã hội (cơ quan thường trực) tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; xây dựng chương trình, kế hoạch công tác phải xác định cụ thể nội dung, thời hạn, yêu cầu kết quả; thời gian, số lượng các phiên họp, hội nghị để chỉ đạo, đánh giá kết quả triển khai, giải quyết các vướng mắc cụ thể; xác định cụ thể chủ đề, vấn đề cần tập trung chỉ đạo, tháo gỡ; nội dung, thời gian, đối tượng kiểm tra, giám sát cụ thể, hiệu quả, thực chất.
- Tham mưu Đảng ủy phường ban hành Nghị quyết chuyên đề về CDS và CCHC giai đoạn 2025-2030, trên cơ sở đó, đề xuất HĐND phường ban hành Nghị quyết phát triển CDS và CCHC giai đoạn 2025-2030 và UBND phường ban hành Đề án CDS và CCHC giai đoạn 2025-2030.
- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị mình, xác định Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong toàn bộ hoạt động của cơ quan, đơn vị nhằm phục vụ tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân trên địa bàn.

- Định kỳ kiểm tra, giám sát tình hình kết quả thực hiện Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị thông qua hình thức kiểm tra trực tiếp, gián tiếp phù hợp với tình hình thực tế.

3.2. Về phát triển hạ tầng số

- Nâng cấp và duy trì Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến tại các cơ quan, đơn vị.

- Nâng cấp và duy trì Hệ thống truyền thanh ứng dụng CNTT-VT (Truyền thanh IP) của phường.

- Nâng cấp hạ tầng CNTT, trang thiết bị công nghệ thông tin tại các cơ quan, đơn vị.

- Nâng cấp hệ thống Wifi tại các nhà văn hóa tổ dân phố.

- Nâng cấp các hệ thống camera giám sát, camera thông minh toàn phường.

3.3. Về phát triển nguồn nhân lực số

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng về Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho cán bộ công chức, viên chức, người lao động, tối thiểu 02 lớp/năm.

- Tiếp tục triển khai các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp; các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng để khai thác sử dụng các nền tảng số, dịch vụ số do chính quyền, tổ chức, doanh nghiệp cung cấp; phát huy mạnh mẽ vai trò xung kích của Tổ Công nghệ số cộng đồng để lan tỏa phong trào chuyển đổi số sâu rộng đến mọi tầng lớp Nhân dân.

3.4. Về phát triển chính quyền số

- Đẩy mạnh thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; lưu kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của thành phố và tái sử dụng dữ liệu số hóa trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, Hệ thống thư điện tử, Cổng thông tin điện tử, Hệ thống thông tin báo cáo, Cổng dữ liệu mở và Kho dữ liệu dùng chung ... bảo đảm an toàn thông tin khi trao đổi văn bản trên môi trường mạng.

- Triển khai trợ lý ảo trong cơ quan nhà nước để hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức nâng cao hiệu quả và năng suất lao động.

- Triển khai trợ lý ảo trên Cổng thông tin điện tử phường để hỗ trợ giải đáp thắc mắc và hướng dẫn thủ tục hành chính 24/7.

- Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia năm 2026.

3.5. Về phát triển kinh tế số

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp, đẩy mạnh phát triển ứng dụng, sử dụng các sản phẩm công nghệ số. Tuyên truyền giới thiệu doanh nghiệp tham gia Chương trình hỗ trợ chuyển đổi số (SMEDx).

- Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong doanh nghiệp; phát triển kinh tế số trong lĩnh vực thương mại điện tử: Chuyển đổi mô hình hoạt động của các cửa hàng bán lẻ, cửa hàng tạp hoá và chợ truyền thống; các làng nghề thủ công mỹ nghệ dựa trên công nghệ số và dữ liệu số; hình thành liên kết, chuỗi cung ứng số hoá toàn trình từ khâu phân phối hàng hoá, quản lý kho hàng đến quản trị kinh doanh, thương mại trên các kênh số.

- Đẩy mạnh công tác quản lý thuế, tiếp tục cung cấp các dịch vụ thuế điện tử hỗ trợ việc kê khai, nộp thuế theo phương thức điện tử, triển khai các giải pháp về hóa đơn điện tử đối với hoạt động thương mại điện tử, livestream bán hàng trên các nền tảng công nghệ số; triển khai triệt để giải pháp hoá đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền đối với dịch vụ ăn uống, chống thất thu thuế, thất thu ngân sách. Nghiên cứu các giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế số trong lĩnh vực nông nghiệp; vực văn hóa, du lịch; logistics; công nghiệp sản xuất, chế tạo. Phát triển kinh tế số gắn liền tài chính, ngân hàng; tài nguyên, môi trường, xanh, bền vững.

3.6. Về phát triển xã hội số

- Đẩy mạnh Phong trào “Bình dân học vụ số” cho Tổ CNSCĐ các tổ dân phố.

- Triển khai các mô hình như "Gia đình số", "Chợ số - Nông thôn số", "Mỗi công dân - Một danh tính số", mạng lưới “Đại sứ số”...

- Triển khai phổ cập cho người dân sử dụng ứng dụng VneID.

- Triển khai phổ cập cho người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; sử dụng ứng dụng thanh toán số; bảo đảm an toàn thông tin mạng ở mức cơ bản, phổ cập cho người dân trưởng thành sử dụng chữ ký số cá nhân.

- Triển khai thực hiện chuyển đổi số trong trường học, trước hết là ứng dụng công nghệ số hiệu quả trong công tác quản lý, quản trị nhà trường, giảng dạy và học tập như xây dựng Kho dữ liệu đề thi, kiến thức tham khảo,...

- Tổ chức đào tạo tập huấn thông tin tuyên truyền về chuyển đổi số đến người dân; thực hiện lồng ghép triển khai chuyển đổi số trong thực hiện các chương trình, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thuộc phường.

- Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế, trong các chợ, hộ kinh doanh...

- Phát triển các nền tảng số phục vụ công tác quản lý hành chính tại bệnh viện; hỗ trợ công tác khám, chữa bệnh tại chỗ và từ xa; phát triển, sử dụng hồ sơ bệnh án điện tử, tiến tới không sử dụng bệnh án giấy.

- Đẩy mạnh việc triển khai sử dụng chữ ký số trong lĩnh vực y tế, giáo dục tích hợp chữ ký số vào các hệ thống phần mềm quản lý trong lĩnh vực y tế, giáo dục để ký số các dữ liệu điện tử, đảm bảo giá trị pháp lý theo quy định.

3.7. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng

- Triển khai rà soát, đề xuất phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo hồ sơ đề xuất cấp độ được phê duyệt; thực hiện nguyên tắc hệ thống chưa được kết luận bảo đảm an toàn thông tin mạng chưa đưa vào sử dụng.

- Trang bị phần mềm phòng, chống mã độc.

- Triển khai các giải pháp kết nối, giám sát an toàn thông tin đối với hệ thống mạng, thiết bị đầu cuối.

- Quản lý tài khoản đã cấp trên các hệ thống dùng chung: thường xuyên rà soát tài khoản đã cấp; khóa/xóa tài khoản không sử dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nghỉ việc, nghỉ hưu, chuyển công tác....

- Quán triệt cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đặt mật khẩu mạnh và định kỳ 6 tháng thay đổi mật khẩu để tránh lộ mật khẩu. Khuyến nghị về việc sử dụng mật khẩu mạnh độ dài tối thiểu 12 ký tự, kết hợp chữ hoa, chữ thường, số và ký tự đặc biệt, hạn chế sử dụng các mật khẩu đơn giản, dễ đoán.

- Tổ chức diễn tập an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động toàn phường.

- Tổ chức phổ cập kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân trên không gian mạng cho người dân, doanh nghiệp.

3.8. Nâng cao nhận thức, tuyên truyền, truyền thông

- Đẩy mạnh thông tin truyền thông sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân nhằm nâng cao nhận thức về Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, nhất là dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng số với các nội dung thiết thực, hiệu quả, có kế hoạch, nội dung cụ thể.

- Xây dựng đa dạng các sản phẩm truyền thông để tuyên truyền Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thông qua nhiều hình thức linh hoạt, trực quan, dễ tiếp cận; tuyên truyền trên cổng thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh IP, các nền tảng mạng xã hội...

- Xây dựng các chương trình, triển khai hướng dẫn, tuyên truyền, phổ cập kỹ năng số cho người dân, hướng dẫn cho người dân sử dụng các dịch vụ số đảm bảo an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân trên không gian mạng. Thường xuyên tổ chức các hội nghị, hội thảo về Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số nhằm trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, mô hình, giải pháp đã triển khai thành công, từ đó nâng cao nhận thức cho người dân, doanh nghiệp.

- Phát huy hiệu quả hơn nữa các Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc tuyên truyền, phổ biến, chuyển tải các thông điệp thiết thực, gần gũi và kỹ năng số cơ bản, hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng các ứng dụng số tiện ích.

- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Chuyển đổi số phù hợp với mục đích, ý nghĩa, tinh thần cũng như chủ đề của Ngày Chuyển đổi số quốc gia.

- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho các cơ quan, đơn vị, đoàn thể, trường học, tổ dân phố thuộc phường.

4. Giải pháp thực hiện

4.1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của xây dựng, phát triển Chính quyền số và đô thị thông minh trong sự nghiệp xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện nhiều hình thức thông tin tuyên truyền để tuyên truyền rộng rãi về các kế hoạch, hoạt động ứng dụng và phát triển Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ số; Tuyên truyền người dân thường xuyên sử dụng điện thoại thông minh để có thể tiếp cận dịch vụ số mọi lúc, mọi nơi.

4.2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

- Thực hiện gắn kết chặt chẽ giữa cải cách TTHC với phát triển Chính quyền số; rà soát, đề xuất thay đổi/loại bỏ các TTHC, quy trình nghiệp vụ theo hướng đơn giản hóa hoặc thay đổi phù hợp để có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số.

- Nâng cao kiến thức cho cán bộ chuyên trách CNTT các cơ quan, đơn vị đủ tiêu chuẩn, đạt chất lượng.

- Tăng cường hợp tác với các Tập đoàn CNTT lớn như VNPT, Viettel, FPT... đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nâng cao, chuyên sâu về CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

5. Danh mục nhiệm vụ, dự án

(Chi tiết theo phụ lục kèm theo)

6. Tổ chức thực hiện

6.1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tham mưu Đảng ủy phường ban hành Nghị quyết chuyên đề về CDS và CCHC giai đoạn 2025-2030, nội dung công việc này hoàn thành trong tháng 11/2025.

- Tham mưu HĐND phường ban hành Nghị quyết phát triển CDS và CCHC giai đoạn 2025-2030 và UBND phường ban hành Đề án CDS và CCHC giai đoạn 2025-2030, nội dung công việc này hoàn thành trong tháng 12/2025.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch đảm bảo tiết kiệm, chất lượng, hiệu quả, đúng quy định.

- Đề xuất UBND phường mời các chuyên gia tư vấn khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong và ngoài tỉnh để hỗ trợ tham mưu cho Ban Chỉ đạo 57 phường, lãnh đạo UBND phường về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Là cơ quan đầu mối chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc phường tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ trước ngày 15 của tháng cuối quý báo cáo UBND phường kết quả thực hiện về Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện cải cách hành chính.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức về Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho cán bộ lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, Tổ công nghệ số cộng đồng các tổ dân phố....

- Tham mưu UBND phường Kế hoạch triển khai các hoạt động hướng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia (10/10).

6.2. Phòng Kinh tế, hạ tầng, đô thị

- Tham mưu UBND phường bố trí kinh phí Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để thực hiện Kế hoạch; tiến hành tổng hợp, rà soát, điều chỉnh, bổ sung và lồng ghép nội dung các chương trình, dự án được phép thực hiện.

6.3. Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thuộc phường

- Căn cứ Kế hoạch này xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện của cơ quan, đơn vị mình, đề xuất kinh phí thực hiện (nếu có). Chủ động tổ chức thực hiện có hiệu quả, đảm bảo thực hiện tốt các mục tiêu đã đặt ra.

- Chủ động nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị; coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cơ quan, đơn vị.

- Phối hợp chặt chẽ với phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, đảm bảo tiết kiệm, chất lượng, hiệu quả, đúng quy định.

- Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này về UBND phường (qua phòng Văn hóa - Xã hội) định kỳ hàng quý (trước ngày 10 của tháng cuối quý).

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu có vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về UBND phường (qua phòng Văn hóa - Xã hội) xem xét, điều chỉnh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai các hoạt động Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn phường Bàn Thạch 6 tháng cuối năm 2025 và năm 2026, kính đề nghị các cơ quan, đơn vị, đoàn thể liên quan, Tổ CNSCĐ các tổ dân phố, quan tâm chỉ đạo, phối hợp tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung tại Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố Đà Nẵng (b/c);
- Sở KH-CN (b/c);
- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- CT, PCT UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thuộc phường;
- Các Tổ CNSCĐ;
- Lưu: VT, PVHXXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Thị Cẩm Bình

PHỤ LỤC
Danh mục các nhiệm vụ, dự án
khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số
trên địa bàn phường Bàn Thạch 6 tháng cuối năm 2025 và năm 2026
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / 7/2025 của UBND
phường Bàn Thạch)

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1.	Nhận thức số			
1.1	Thực hiện công tác tuyên truyền Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên Cổng Thông tin điện tử phường, hệ thống truyền thanh IP, các nền tảng mạng xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công	Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thuộc phường	Thường xuyên
1.2	Tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Ngày hội Chuyển đổi số quốc gia (10/10)	Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công	Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thuộc phường	Tháng 10
1.3	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn nâng cao nhận thức cho Tổ CNSCĐ, người dân, doanh nghiệp và toàn xã hội về Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thuộc phường	Thường xuyên
1.4	Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho các cơ quan, đơn vị, đoàn thể, trường học, tổ dân phố thuộc phường	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thuộc phường	Thường xuyên
2.	Phát triển hạ tầng số			
2.1	Nâng cấp mạng LAN tại các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thuộc phường	Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thuộc phường	Phòng Văn hóa - Xã hội	Thường xuyên
2.2	Đầu tư nâng cấp hạ tầng CNTT, đường truyền, mua sắm thiết bị CNTT tại các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thuộc phường	Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thuộc phường	Phòng Văn hóa - Xã hội	Thường xuyên

2.3	Nâng cấp và duy trì Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến tại các cơ quan, đơn vị	Văn phòng HĐND & UBND	Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thuộc phường	Thường xuyên
2.4	Nâng cấp và duy trì Hệ thống truyền thanh ứng dụng CNTT-VT (Truyền thanh IP) của phường	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công	Thường xuyên
2.5	Nâng cấp hệ thống Wifi, máy tính tại các nhà văn hóa tổ dân phố	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các tổ dân phố	Thường xuyên
2.6	Nâng cấp các hệ thống camera giám sát, camera thông minh toàn phường	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể, tổ dân phố thuộc phường	Thường xuyên
3.	Phát triển dữ liệu số			
3.1	Đề xuất dự án Số hóa các địa điểm du lịch bằng công nghệ thực tế ảo VR360 (có MC thuyết minh ảo) và số hóa tất cả các điểm di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn phường	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công	Tháng 10/2025
3.2	Xây dựng kế hoạch số hóa hồ sơ lưu trữ chuyên ngành	Văn phòng HĐND & UBND, Phòng Kinh tế, Hạ tầng, Đô thị, Trung tâm Phục vụ hành chính công, Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công	Phòng Văn hóa - Xã hội	Tháng 10 hằng năm
3.3	Rà soát, cập nhật Danh mục dữ liệu mở năm 2025 của phường	Văn phòng HĐND & UBND	Các cơ quan, đơn vị thuộc phường	Tháng 12 hằng năm
3.4	Đề xuất dự án triển khai các ứng dụng quản lý số liệu chuyên ngành (trừ các dữ liệu đã được ngành dọc triển khai)	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thuộc phường	Tháng 12 hằng năm

4.	Bảo đảm an toàn, an ninh mạng			
4.1	Triển khai rà soát, đề xuất phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo hồ sơ đề xuất cấp độ được phê duyệt; thực hiện nguyên tắc hệ thống chưa được kết luận bảo đảm an toàn thông tin mạng chưa đưa vào sử dụng	Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thuộc phường	Công an phường	Thường xuyên
4.2	Trang bị phần mềm phòng, chống mã độc	Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thuộc phường	Công an phường	Thường xuyên
4.3	Triển khai các giải pháp kết nối, giám sát ATTT đối với hệ thống mạng, thiết bị đầu cuối	Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thuộc phường	Công an phường	Thường xuyên
5.	Phát triển nguồn nhân lực số			
5.1	Tổ chức đào tạo, tập huấn về Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho cán bộ lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, Tổ công nghệ số cộng đồng các tổ dân phố....	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các tổ dân phố	Thường xuyên
5.2	Đào tạo, tập huấn về Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế, hạ tầng, đô thị, Tổ CNSCĐ	Thường xuyên
5.3	- Triển khai Kế hoạch hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng - Hỗ trợ kinh phí hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng	Phòng Văn hóa - Xã hội	Tổ CNSCĐ	Thường xuyên
6.	Phát triển Chính quyền số			
6.1	Khai thác triệt để các phần mềm dùng chung của thành phố Đà Nẵng: hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, hệ thống email công vụ, hệ thống thông tin báo cáo ...	Các cơ quan, đơn vị thuộc phường	Phòng Văn hóa - Xã hội	Thường xuyên
6.2	Xây dựng, triển khai kế hoạch thực thi các chương trình, kế hoạch của UBND thành phố Đà Nẵng để triển khai quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn phường	Các cơ quan, đơn vị thuộc phường	Phòng Văn hóa - Xã hội	Thường xuyên

6.3	Triển khai thực hiện đồng bộ các mô hình theo Đề án 06 của Chính phủ góp phần cải thiện các chỉ số và đánh giá, xếp hạng về cải cách hành chính và chuyển đổi số của phường	Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thuộc phường	Công an phường	Thường xuyên
6.4	Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn cho CBCCVV về an toàn, an ninh thông tin mạng và cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo về an toàn, an ninh thông tin mạng do thành phố tổ chức	Phòng Văn hóa - Xã hội, Công an phường	Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thuộc phường	Thường xuyên
6.5	Xây dựng và duy trì Cổng thông tin điện tử của phường, Cổng thông tin điện tử của Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công	Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công	Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thuộc phường	Tháng 8/2025
6.6	Triển khai trợ lý ảo trong cơ quan nhà nước để hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức nâng cao hiệu quả và năng suất lao động	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thuộc phường	Quý II/2026
6.7	Triển khai trợ lý ảo trên Cổng thông tin điện tử phường để hỗ trợ giải đáp thắc mắc và hướng dẫn thủ tục hành chính 24/7	Phòng Văn hóa - Xã hội		Quý III/2026
7.	Phát triển Kinh tế số			
7.1	Triển khai các chương trình, kế hoạch của thành phố Đà Nẵng, của phường về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh trên địa bàn phường về Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Phòng Kinh tế, hạ tầng, đô thị	Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thuộc phường	Thường xuyên
7.2	- Triển khai Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh thực hiện các nhiệm vụ Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi - Hỗ trợ kinh phí cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh thực hiện các nhiệm vụ Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi	Phòng Kinh tế, hạ tầng, đô thị	Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thuộc phường	Thường xuyên
7.3	Tuyên truyền, hướng dẫn các hộ nông dân, hợp tác xã tham gia sàn thương mại điện tử giới thiệu quảng bá nông sản.	Phòng Kinh tế, hạ tầng, đô thị	Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thuộc phường	Thường xuyên
8.	Phát triển Xã hội số			
8.1	Triển khai tuyên truyền về Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, hướng dẫn,	Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung	Các tổ dân phố	Thường xuyên

	khuyến khích người dân, doanh nghiệp, du khách sử dụng từng chức năng, ứng dụng cụ thể	tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công		
8.2	Đào tạo tập huấn, tiếp tục triển khai có hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng	Phòng Văn hóa - Xã hội	Tổ CNSCĐ	Thường xuyên
8.3	- Tổ chức tuyên truyền, tập huấn hướng dẫn về chuyển đổi số cho người dân; Phổ cập cho người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; phổ cập cho người dân trưởng thành sử dụng chữ ký số cá nhân; phổ cập cho người dân sử dụng ứng dụng thanh toán số; phổ cập cho người dân được bảo đảm an toàn thông tin mạng ở mức cơ bản. - Tổ chức phổ cập kỹ năng số cơ bản cho người dân, hướng dẫn người dân sử dụng các dịch vụ số của cơ quan nhà nước và kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân trên không gian mạng,...	Phòng Văn hóa - Xã hội	Tổ CNSCĐ	Thường xuyên
8.4	Triển khai thực hiện chuyển đổi số trong trường học, ứng dụng công nghệ số hiệu quả trong công tác quản lý, quản trị nhà trường; trong công tác giảng dạy và học tập	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các trường học	Thường xuyên
8.5	Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở y tế, các chợ, hộ kinh doanh, tuyến phố kinh doanh...trên địa bàn phường	Phòng Văn hóa - Xã hội, Công an phường	Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thuộc phường	Thường xuyên
8.6	Tập trung xây dựng thí điểm 1 mô hình “Tổ dân phố số”	Phòng Văn hóa - Xã hội	Tổ dân phố được chọn thí điểm	2026